TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HSST
Ngày 20/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Bình
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điều Phương
Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý
Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2019 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hồng T, Sinh năm: 1974; Tại: Hậu Giang; Nơi cư trú: khu phố Z, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 02/12; Cha: Lê văn S; Mẹ: Nguyễn Lộc E (Đã chết); Bị cáo có 02 người em nhỏ nhất sinh năm 1978, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Chồng: Kiều Phương H (Không đăng ký kết hôn) và 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2018 đến ngày 11/01/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, cho gia đình bảo lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Nguyễn Viết N, sinh năm 1970. (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết C, sinh năm: 1977. (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố Z, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.
3. Bà Đỗ thị U, sinh năm 1970. (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố Z, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.
4. Bà Lê Thị H, sinh năm 1975. (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố Z, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hồng T làm nghề bán vé số dạo; Trong quá trình đi bán vé số thấy có nhiều người có nhu cầu mua "số đề" nên T nảy sinh ý định ghi và bán số đề thắng thua bằng tiền cho những người này để kiếm lời. T sử dụng kết quả sổ xố kiến thiết của các tỉnh phía Nam mở thưởng hàng ngày làm căn cứ thắng thua với người mua số đề. Hàng ngày khi có khách mua "số đề" (Đánh đầu – đuôi 02 số nếu trúng thì sẽ nhân với 70 lần số tiền người chơi bỏ ra; Đánh đầu – đuôi 03 số nếu trúng thì sẽ nhân với 500 lần số tiền người chơi bỏ ra; Đánh bao lô nếu trúng 01 lô sẽ nhân với 70 lần số tiền người chới bỏ ra nếu trúng 02 lô sẽ nhân với 140 lần...) T sẽ ghi lại sau đó đợi đến giờ kết quả sổ xố kiến thiết quay xong T sẽ kiểm tra xem có số nào trúng không; Nếu không có số nào trúng thì T sẽ được hưởng toàn bộ số tiền mua số đề của người đã mua số đề của T; Nếu có người trúng thì T sẽ chung tiền trúng số đề cho họ.

Với hình thức cá cược trên vào các ngày từ 08/11/2018 đến ngày 11/11/2018 T có nhận ghi và bán số đề thắng thua bằng tiền cho các con bạc cụ thể như sau:

Ngày 8/11/2018 T đi bán vé số dạo quanh khu vực phường Phước Bình trong khi đang đi bán thì có một số người ở chợ (không rõ nhân thân lai lịch) mua đề theo kết quả sổ xố kiến thiết tỉnh Tây Ninh với các con số sau: đầu - đuôi số 140 với số tiền 20.000 đ; bao lô số 40, 74, 34, 43, 31, 71, 82, 28, 53, 93, 629, 80, 32, 72 với tổng số tiền là 1.260.000 đ. Số tiền T ghi đề ngày 08/11/2018 là 1.280.000 đ. T ghi hết các con số trên vào trong một tập học sinh để lưu lại và đợi kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh làm căn cứ thắng thua với người mua số đề. Đến khi có kết quả T kiểm tra có số 82 trúng 70.000 đ, số 80 trúng 700.000 đ. Sáng ngày 09/11/2018 T tiếp tục đi bán vé số dạo và gặp người trúng số đề để đưa tiền cho họ.

Như vậy T phải chịu trách nhiệm trên tổng số tiền là 2.050.000đ (1.280.000 đ là tiền ghi số đề + 770.000 đ là tiền trả thưởng) trong đó T hưởng lợi bất chính là 510.000 đ.

Ngày 09/11/2018 T đi bán vé số dạo xung quanh khu vực phường Phước Bình và ghi số đề cho những người mua đề theo kết quả sổ xố kiến thiết tỉnh Bình Dương (không rõ nhân thân lai lịch) với các số sau: số 10, 50, 90, 32 đầu với số tiền là 60.000 đ, đầu - đuôi số 352, 72, 02, 42, 82, 07, 47, 87, 37, 77, 38, 78, 11, 83, 56, 21, 490, 763, 80, 32 với số tiền là 525.000 đ; bao lô số 28, 82, 40, 91, 92, 93, 34, 43, 31, 71, 25, 53, 253, 52, 74, 23, 42, 32, 32, 629, 39, 80, 32, 72 với số tiền là 3.402.000 đ, số 32 -21 đánh với số tiền là 180.000 đ. T ghi hết các con số và số tiền của người mua đề vào một tập học sinh và đợi kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bình Dương làm căn cứ thắng thua. Sau khi có kết quả T kiểm tra thì có số 72 trúng 350.000 đ. Đến sáng ngày 10/11/2018 T đi bán vé số dạo và gặp người trúng số đề để đưa tiền cho họ.

Như vậy T phải chịu trách nhiệm trên tổng số tiền là 4.517.000đ (4.167.000 đ là tiền ghi số đề + 350.000 đ là tiền trả thưởng) trong đó T hưởng lợi bất chính là 3.817.000 đ.

Ngày 10/11/2018 T bán vé số dạo xung quanh khu vực phường Phước Bình và ghi số đề cho những người mua đề theo kết quả sổ xố kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân lai lịch) với các số sau: Đầu- đuôi số 777, 496, 763, 80, 32

với số tiền là 130.000 đ, số 32 đuôi với số tiền là 180.000 đ, bao lô số 28, 82, 32, 40, 41, 42, 91, 92, 93, 34, 43, 31, 71, 25, 53, 52, 74, 83, 352, 80, 32, 72, 90, 67, 40, 34, 74, 43, 31, 71, 82, 53, 93, 28, 80, 32, 72 với số tiền là 4.140.000 đ, số 32-72 đá 144.000 đ. T ghi hết các con số đề và số tiền của người mua đề vào một tập học sinh và đợi kết quả xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh làm căn cứ thắng thua. Sau khi có kết quả T kiểm tra thì có số 80, 28, 42, 91, 80, 90, 67, 28, 80 trúng 8.260.000đ. Sáng ngày 11/11/2018 T đi bán vé số dạo và gặp người trúng số đề để đưa tiền trúng cho họ.

Như vậy T phải chịu trách nhiệm trên tổng số tiền là 12.854.000 đ (4.594.000 đ là tiền ghi số đề + 8.260.000 đ là tiền trả thưởng) trong đó T phải bù lỗ số tiền là 3.666.000 đồng.

Tiếp đó, khoảng 07 giờ 00 ngày 11/11/2018, trong khi đi bán vé số T có ghi số đề cho một số người ở chợ (không rõ nhân thân lai lịch) với các số bao lô 56, 58, 21, 31, 71, 81, 28, 23, 32, 45, 18, 79, 11, 20, 60 và đầu đuôi 11, 83, 56, 79, 31, 71, 81, 18, 879 với số tiền 4.206.000 đ; đầu - đuôi 777 và bao lô 18 với số tiền là 190.000 đ. Khi đi qua nhà trọ chị Lê Thị H ở Khu phố 2, phường Phước Bình, chị H có ghi số đề các số đầu đuôi 45, 32 với số tiền 300.000 đ. Đến khoảng 15 giờ khi T đang ở phòng trọ thì có Nguyễn Thị Tuyết C ở Khu phố 2, phường Phước Bình, nhắn tin từ số điện thoại: 0356.917.527 ghi số đề với các con số sau: bao lô 59, 11, 83, 68 và đá 11, 59 với số tiền 522.000 đ; anh Nguyễn Viết N ở thôn Phước Tân, xã Bình Tân, huyện Phú Riềng nhắn tin từ số điện thoại: 0984.655.543 ghi đề bao lô số 23 với số tiền 180.000 đ; chị Đỗ Thị U ở khu phố 2, phường Phước Bình, nhắn tin từ số điện thoại: 0947.616.321 ghi số đề với các con số sau: bao lô số 879, 79, 111, 011, 11, 763, 963, 63 và đầu đuôi số 879, 79, 111, 011, 11, 763, 963 với số tiền là: 280.000 đ. Một người đàn ông chạy xe ba gác tên R (chưa rõ nhân thân lai lịch) dùng số điện thoại: 0337.158.169 nhắn tin qua ghi các số: đầu đuôi 19, 59, 99, 02, 42, 82, 32, 72 và bao lô 59, 82 với số tiền 340.000 đ, sau khi nhận được tin nhắn chơi các số trên thì T ghi vào cuốn tập học sinh đồng thời T sử dụng 02 điện thoại di động của mình để lưu lại các số đề đã ghi của các con bạc trong ngày để làm căn cứ trong đó số điện thoại 0378.756.676 là số để giao dịch còn số 01656.603.371 là số để lưu.

Như vậy T phải chịu trách nhiệm trên tổng số tiền là 6.018.000đ (4.696.000 đ là tiền ghi số đề trực tiếp + 1.322.000 đ là tiền ghi số đề qua tin nhắn điện thoại) trong đó T hưởng lợi bất chính số tiền của người chơi ghi trực tiếp đã trả tiền là 730.000 đ.

Đến khoảng 16 giờ 20 ngày 11/11/2018 Lê Hồng T bị Công an phường P bắt quả tang về hành vi đang ghi và bán số đề cho nhiều người nhằm thu lợi bất chính ngay tại phòng trọ của T tại khu phố Z, phường P.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã thu giữ và xác định:

- Thu giữ của Lê Hồng T 01 máy ĐTDĐ SONY màu đen trắng kèm 01 sim điện thoại số: 0378.756.676 và 01 cuốn tập ghi số đề. Xét thấy đây phương tiện T sử dụng để nhận tin nhắn ghi số đề với những người chơi khác nên cần tịch thu sung quỹ Nhà

nước. Đối với 01 cuốn tập ghi số đề xét thấy đây là chứng cứ chứng minh tội phạm nên chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Tuyết C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen kèm 01 sim điện thoại số 0356.917.527. Xét thấy đây phương tiện C sử dụng để tin nhắn ghi số đề với T nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Thu giữ của Đỗ Thị U 01 điện thoại di động Iphone màu đen kèm 01 sim điện thoại số 0947.616.321. Xét thấy đây phương tiện U sử dụng để tin nhắn ghi số đề với T nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Thu giữ của Nguyễn Viết N 01 điện thoại di động hiệu Masster màu trắng kèm 01 sim điện thoại số 0984.655.543. Xét thấy đây phương tiện N sử dụng để tin nhắn ghi số đề với T nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.391.000 đ T thu lợi bất chính trong quá trình tổ chức ghi và bán số đề cho các con bạc, hiện số tiền trên T đã tiêu xài hết, đề nghị truy thu sung công quỹ nhà nước.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 01/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Lê Hồng T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa bị cáo Lê Hồng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, đúng như nội dụng bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, các điều 36, 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hồng T mức án từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bội luật tố tụng hình sự tuyên

Tịch thu sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động (01 điện thoại di động L200, màu trắng, 01 máy ĐTDĐ SONY màu đen trắng kèm.

Đối với 01 cuốn tập ghi số đề xét thấy đây là chứng cứ chứng minh tội phạm nên đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Thị Tuyết C.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu thu giữ của Đỗ Thị U.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masster màu trắng thu giữ của Nguyễn Viết N.

Đối với số tiền 1.391.000 đồng T thu lợi bất chính trong quá trình tổ chức ghi và bán số đề cho các con bạc, đề nghị Hội đồng xét xử truy thu sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định:

Xuất phát từ mục đích ham lời bất chính nên vào các ngày từ 08/11/2018, đến ngày 11/11/2018 Lê Hồng T có hành vi tổ chức ghi và bán số đề cho các con bạc bằng cách ghi trực tiếp với người chơi và nhận ghi qua tin nhắn điện thoại. Sau đó sử dụng kết quả sổ xố kiến thiết của các tỉnh phía Nam mở thưởng hàng ngày làm căn cứ thắng thua với người mua số đề cụ thể;

Ngày 8/11/2018 T sử dụng kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh làm căn cứ thắng thua với người mua số đề. Tổng số tiền các con bạc đã ghi là 2.050.000đ (1.280.000 đ là tiền ghi số đề + 770.000 đ là tiền trả thưởng) trong đó T hưởng lợi bất chính là 510.000đ.

Ngày 09/11/2018 T sử dụng kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bình Dương làm căn cứ thắng thua. Tổng số tiền T đã ghi và trả thưởng là 4.517.000đ (4.167.000 đ là tiền ghi số đề + 350.000 đ là tiền trả thưởng) trong đó T hưởng lợi bất chính là 3.817.000 đ.

Ngày 10/11/2018 T sử dụng kết quả xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh làm căn cứ thắng thua. Tổng số tiền T đã ghi và trả thưởng là 12.854.000 đ (4.594.000 đ là tiền ghi số đề + 8.260.000 đ là tiền trả thưởng) trong đó T phải bù lỗ là 3.666.000đ.

Ngày 11/11/2018, trong khi đi bán vé số T có ghi số đề cho một số người ở chợ (không rõ nhân thân lai lịch) với các số bao lô 56, 58, 21, 31, 71, 81, 28, 23, 32, 45, 18, 79, 11, 20, 60 và đầu đuôi 11, 83, 56, 79, 31, 71, 81, 18, 879 với số tiền 4.206.000 đ; đầu - đuôi 777 và bao lô 18 với số tiền là 190.000 đ. Khi đi qua nhà trọ chị Lê Thị H ở Khu phố 2, phường Phước Bình, chị H có ghi số đề các số đầu đuôi 45, 32 với số tiền 300.000 đ. Đến khoảng 15 giờ khi T đang ở phòng trọ thì có Nguyễn Thị Tuyết C ở Khu phố 2, phường Phước Bình, nhắn tin từ số điện thoại: 0356.917.527 ghi số đề với các con số sau: bao lô 59, 11, 83, 68 và đá 11, 59 với số tiền 522.000 đ; anh Nguyễn Viết N ở thôn Phước Tân, xã Bình Tân, huyện Phú Riềng nhắn tin từ số điện thoại:

0984.655.543 ghi đề bao lô số 23 với số tiền 180.000 đ; chị Đỗ Thị U ở khu phố 2, phường Phước Bình, nhắn tin từ số điện thoại: 0947.616.321 ghi số đề với các con số sau: bao lô số 879, 79, 111, 011, 11, 763, 963, 63 và đầu đuôi số 879, 79, 111, 011, 11, 763, 963 với số tiền là: 280.000 đ. Một người đàn ông chạy xe ba gác tên R (chưa rõ nhân thân lai lịch) dùng số điện thoại: 0337.158.169 nhắn tin qua ghi các số: đầu đuôi 19, 59, 99, 02, 42, 82, 32, 72 và bao lô 59, 82 với số tiền 340.000 đ, sau khi nhận được tin nhắn chơi các số trên thì T ghi vào cuốn tập học sinh đồng thời T sử dụng 02 điện thoại di động của mình để lưu lại các số đề đã ghi của các con bạc trong ngày để làm căn cứ trong đó số điện thoại 0378.756.676 là số để giao dịch còn số 01656.603.371 là số để lưu.

Tổng số tiền là 6.018.000đ (4.696.000 đ là tiền ghi số đề trực tiếp + 1.322.000 đồng là tiền ghi số đề qua tin nhắn điện thoại) trong đó T hưởng lợi bất chính số tiền của người chơi ghi trực tiếp đã trả tiền là 730.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 20 ngày 11/11/2018 Lê Hồng T bị Công an phường Phước Bình bắt quả tang về hành vi đang ghi và bán số đề cho nhiều người nhằm thu lợi bất chính ngay tại phòng trọ của T tại khu phố 2, phường Phước Bình.

Như vậy tổng số tiền mà T đã ghi và bán số đề cho các con bạc là 25.439.000 đồng trong đó số tiền T hưởng lợi là 1.391.000 đồng.

Đối chiếu với lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi dùng kết quả xổ số kiết thiết của các tỉnh phí nam làm cán cứ thắng thua với người mua số đề để kiếm lời của bị cáo Lê Hồng T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự.

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức để biết việc ghi số đề thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và bị xử lý nhưng vì mục đich tư lợi cá nhân muốn có tiền nhanh chóng mà không phải lao động chân chính bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Đánh bạc trái phép sẽ làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh tại địa phương, bất bình trong nhân dân, nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử về bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nhân thân tốt đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Đối với Lê Thị H, Nguyễn Thị Tuyết C, Đỗ Thị U và Nguyễn Viết N qua điều tra xác định số tiền mà các đối tượng trên sử dụng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. xét thấy hành vi của H, C, U và N đã vi phạm điểm a, khoản 2 điều 26 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013. Ngày 04/01/2019 Công an thị xã

Phước Long đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H, C, U và N xét việc xử lý trên là đúng nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên R là người đã sử dụng số điện thoại 0337.158.169 để nhắn tin ghi số đề với T; Quá trình điều tra xác định tên chủ sở hữu số điện thoại 0337.158.169 là Nguyễn Thị T ở tỉnh Nam Định vì vậy chưa xác minh được nhân thân lai lịch của R, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với một số người ở chợ cũ Phước Bình mua số đề của Lê Hồng T hiện chưa xác định được nhân thân và lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với việc T khai ghi và bán số đề cho nhiều người từ đầu tháng 8 năm 2018 hiện tại chưa xác minh được ai là người ghi số đề với T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đang tiếp tục xác minh làm rõ nên tách riêng ra khỏi vụ án vì vậy hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 02 chiếc điện thoại di động (01 điện thoại di động L200, màu trắng, số - Thu giữ của Lê Hồng T 01 máy ĐTDĐ SONY màu đen trắng . Xét thấy đây phương tiện T sử dụng để nhận tin nhắn ghi số đề với những người chơi khác cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 cuốn tập ghi số đề xét thấy đây là chứng cứ chứng minh tội phạm nên chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu thu giữ của Nguyễn Thị Tuyết C. Xét thấy đây phương tiện C sử dụng để tin nhắn ghi số đề với T cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu đen thu giữ của Đỗ Thị U. Xét thấy đây phương tiện U sử dụng để tin nhắn ghi số đề với T nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masster màu trắng thu giữ của Nguyễn Viết N. Xét thấy đây phương tiện N sử dụng để tin nhắn ghi số đề với T nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.391.000 đồng T thu lợi bất chính trong quá trình ghi và bán số đề cho các con bạc, cần truy thu sung quỹ nà nước.

Đối với chiếc điện thoại có lắp sim số 1656.603.371 mà T khai để lưu lại các số đề đã ghi của người chơi mà sau đó khi bị bắt T đã ném xuống hầm tự hoại không thu hồi được, qua xác minh số điện thoại trên có tên chủ sở hữu là Ngô Hồng Nhung ở tỉnh An Giang, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đang tiếp tục xác minh làm rõ nên tách riêng ra khỏi vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí HSST: Bị cáo Lê Hồng T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, các điều 47, 36, 50 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và điểm 1 mục I danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng T phạm tội đánh bạc.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hồng T 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/11/2018 đến ngày 11/01/2019 là 02 tháng (quy đổi: 2 x 3 = 6 tháng cải tạo không giam giữ), thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng.

[2]. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động L200, màu trắng; 01 máy ĐTDĐ SONY màu đen trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Iphone màu; 01 điện thoại di động hiệu Masster màu trắng.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền: 1.391.000 đồng của bị cáo Lê Hồng T.

[3]. Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND và CCTHADS thị xã Phước Long;
- Sở tư pháp và Công an tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

LÊ THỊ BÌNH